print(a + b) # 13

print(a - b) # 7

print(a \* b) # 30

print(a / b) # 3.3333

print(a // b) # 3 (chia lấy phần nguyên)

print(a % b) # 1 (chia lấy dư)

print(a \*\* b) # 10^3 = 1000

import math

print(math.sqrt(16)) # 4.0

print(math.sin(math.pi / 2)) # 1.0

print(x and y) # False

print(x or y) # True

print(not x) # False

a, b = 5, 10

print(a > b) # False

print(a == b) # False

print(a != b) # True

s = "Python"

print(len(s)) # 6

print(s.upper()) # "PYTHON"

print(s.lower()) # "python"

print(s[0]) # 'P'

print(s[-1]) # 'n'

print(s[1:4]) # 'yth'

# Ghép chuỗi

name = "Alice"

greeting = f"Hello, {name}!"

print(greeting) # "Hello, Alice!"

name = input("Enter your name: ") # Nhập dữ liệu từ bàn phím

print(f"Hello, {name}!") # Xuất ra màn hình

numbers = [1, 2, 3, 4, 5]

print(numbers[0]) # 1

numbers.append(6) # Thêm 6 vào cuối danh sách

numbers.remove(3) # Xóa phần tử 3

numbers.reverse() # Đảo ngược danh sách

print(numbers) # [6, 5, 4, 2, 1]

age = int(input("Nhập tuổi: "))

if age >= 18:

print("Bạn đủ tuổi trưởng thành.")

elif age >= 13:

print("Bạn là thanh thiếu niên.")

else:

print("Bạn là trẻ em.")

x = 5

while x > 0:

print(x)

x -= 1

for i in range(5):

print(i) # In ra 0, 1, 2, 3, 4

def greet(name):

return f"Hello, {name}!"

print(greet("Alice")) # "Hello, Alice!"

print(abs(-10)) # 10- Giá trị tuyệt đối

print(divmod(10, 3)) # (3, 1)- Trả về thương và phần dư

print(float(10)) # 10.0 - Chuyển đổi sang số thực

print(format(1234.56, ".2f")) # '1234.56'- Định dạng chuỗi

print(len([1, 2, 3])) # 3- Trả về độ dài của đối tượng

vòng lặp

fruits = ["Táo", "Chuối", "Cam"]

for fruit in fruits:

print(fruit)

print(type(x)) # Kết quả: <class 'int'>-Kiểm tra kiểu dữ liệu của một biến

print(pow(a, b)) # 2^3 = 8- Lũy thừa

print(round(x, 2)) # Kết quả: 3.14- Làm tròn số